

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ

BẢN SAO
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc.

Số 1481/QĐ-UBND

Đăk Tô, ngày 31 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và
Dịch vụ 24/4 huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về
quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về
quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định số 19/NĐ-CP, ngày
18/04/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công
trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 19/2008/NĐ-CP, ngày 14/03/2008 của Chính phủ
quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư 07/2008/TT-BXD, ngày 07/04/2008 của Bộ Xây dựng
về Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 03/2008/QĐ-BXD, ngày 31/03/2008 của Bộ trưởng
Bộ Xây dựng ban hành quy định nội dung thể hiện bản vẽ, thuyết minh đối với
nhiệm vụ và đồ án quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD, ngày 03/04/2008 của Bộ Xây
dựng về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và Quy hoạch xây dựng";

Căn cứ Quyết định số 637/QĐ-UB, ngày 20/09/2002 của UBND tỉnh Kon
Tum về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng cải tạo và
mở rộng thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SXD, ngày 14/11/2008 của Sở Xây dựng về
việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát đo vẽ địa hình, lập quy hoạch chi tiết
xây dựng Cụm Công nghiệp - Dịch vụ 24/4 huyện Đăk Tô tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Ông trưởng phòng Công thương Đăk Tô tại Tờ trình số
23/TTr- PCT ngày 29/12/2008 và Báo cáo thẩm định số 61/BCKQTD ngày
28/12/2008 của Phòng Công Thương về kết quả thẩm định Đồ án quy hoạch chi
tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Kon Tum lập với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 huyện Đắk Tô tỉnh Kon Tum.

2. Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Kon Tum.

3. Chủ đầu tư: Phòng Công thương huyện Đắk Tô.

4. Địa điểm: Thị trấn Đắk Tô huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

a) Vị trí khu đất thiết kế quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 có diện tích 24,7637 ha.

b) Ranh giới khu đất.

Phía Đông giáp: Đường Hùng Vương (đường Hồ Chí Minh).

Phía Tây giáp: Đường Phạm Văn Đồng, khu tái định cư nhà máy bột giấy Kon Tum.

Phía Nam giáp: Đường Trường Chinh

Phía Bắc giáp: Khu đất quy hoạch Trung tâm GDTX và Hướng nghiệp dạy nghề huyện Đắk Tô.

5. Tính chất khu vực quy hoạch:

- Là Cụm Công nghiệp tập trung xây dựng các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ có quy mô vừa và nhỏ.

- Xây dựng và phát triển ngành Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp sản xuất, chế biến, gia công lắp ráp.

- Các ngành Công nghiệp và Dịch vụ, phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn, cơ giới hóa nông nghiệp, điện khí hóa nông thôn.

- Làng nghề tiểu thủ công nghiệp, nghề truyền thống.

6. Các chỉ tiêu sử dụng đất chủ yếu:

+ Đất xây dựng nhà máy, xưởng TCN: 97.371 m² chiếm 52,19 %.

+ Đất các khu kỹ thuật (CTĐMKT): 8.090 m² chiếm 4,34 %.

+ Đất công trình hành chính, dịch vụ: 11.831 m² chiếm 6,34 %.

+ Đất cây xanh vườn hoa - TCTT : 19.152 m² chiếm 10,27 %.

+ Đất giao thông cụm CN & DV: 42.088 m² chiếm 22,56 %.

+ Đất ở công nhân - Nhà ở xã hội: 8.027 m² chiếm 4,3 %.

+ Đất công cộng đô thị : 19.589 m²

+ Đất ở đô thị: 7.099 m²

+ Đất giao thông đô thị: 32.134 m²

7. Quy hoạch xây dựng mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

a) Quy hoạch giao thông:

Trên cơ sở hiện trạng và định hướng Quy hoạch chung, Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 nằm trên trục đường Hùng Vương (đường Hồ Chí Minh giai đoạn 1). Để liên hệ với tuyến giao thông đối ngoại này, dự kiến tổ chức các tuyến đường dọc và ngang tạo thành mạng lưới giao thông nội bộ Cụm Công nghiệp - Dịch vụ 24/4 có xét đến việc đấu nối với đường đô thị theo quy hoạch chung.

+ Mạng lưới đường Cụm Công nghiệp - Dịch vụ 24/4: các loại đường được thiết kế có mặt cắt như sau:

- Các đường dọc (Bắc - Nam).

Đường B1 = 24m (6+12+6); Đường B2 = 16m (3+9+4); Đường B3 = 16m (4+8+4).

- Các đường ngang (Đông - Tây).

Đường B1 = 24m (6+12+6); Đường B4 = 26m (4+18+4); Đường B5 = 18m (4+10+4).

+ Bãi đỗ xe.

Bố trí hai bãi đỗ xe ở phía Bắc và phía Nam của Cụm công nghiệp. Bãi P1 nằm ở phía Bắc trên đường trục đường ngang Cụm công nghiệp (gần trạm xử lý nước thải) Diện tích $S = 2.358m^2$. Bãi P2 nằm ở phía Nam trên đường Trường Chinh diện tích $S = 1.080m^2$

+ Kết cấu đường, vỉa hè.

- Kết cấu đường:

Nền đất tự nhiên đầm $K=0,95$; Đất cấp phối đôi dày 50cm $K=0,98$; Móng cấp phối đá dăm loại I dày 30cm; Tưới nhựa $1Kg/m^2$; Bê tông nhựa hạt thô dày 5cm; Bê tông nhựa hạt mịn dày 5cm.

- Kết cấu vỉa hè:

Nền đất tự nhiên đầm $K=0,95$; Đệm cát dày 5cm; Lát gạch xi măng màu dày 6cm.

b) Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật.

- Thoát nước mưa.

Dựa theo địa hình tự nhiên, phân chia lưu vực để tổ chức thoát nước. Hướng thoát nước chính phía Tây và Tây Nam đổ ra suối Đắk Tờ Kan, hướng cục bộ theo độ dốc đường.

Đường ống cống bê tông ly tâm H30 đường kính $\Phi 200$ - $\Phi 1000$ cm; Mương thoát nước có nắp tấm đan kích thước (60x60)cm. Ngoài ra còn bố trí giếng thu và giếng tiêu năng.

c) Quy hoạch cấp nước:

+ Tiêu chuẩn và nhu cầu dùng nước

- Các xí nghiệp CN chế biến

40 m^3 /ha

- Các xí nghiệp thủ công nghiệp

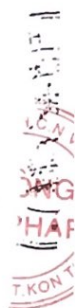
20 m^3 /ha

- Các loại khác.

40% nước sản xuất.

+ Nguồn nước.

Hệ thống cấp nước thị trấn Đắk Tô hiện tại quy mô 4.500 m^3 /ngày sẽ là nguồn cung cấp chính cho Cụm Công nghiệp và dịch vụ 24/4 tại bề số 3. Tuy



mùa khô nhà máy không đạt công suất thiết kế, phải xây dựng bể dự trữ có trạm bơm tăng áp kiểu biến tần $W = 300m^3$; $Q_b = 25l/s$.

Vật liệu sử dụng loại ống PVE $\Phi 50 \div \Phi 150$. áp lực tự do tại điểm bất lợi $H = 16m$ (tương đương nhà 2 tầng) Do hệ thống cấp nước thị trấn là nước tự chảy nên khả năng đáp ứng nhu cầu áp lực là khó, các hộ sử dụng nước phải có biện pháp tăng áp cục bộ bằng bể chứa, máy bơm tự động.

d) Quy hoạch cấp điện:

+ Chỉ tiêu cấp điện và nhu cầu sử dụng điện.

- Điện sản xuất.

Công nghiệp chế biến nguyên liệu sạch, cơ khí 250 KW/Ha

Xí nghiệp CN nhẹ, hàng tiêu dùng 200 KW/Ha

Xí nghiệp thủ công nghiệp 140 KW/Ha

- Công trình đầu mối 100 KW/Ha

- Hành chính - Dịch vụ 100 KW/Ha

- Nhà ở công nhân 100 KW/Ha

- Chiếu sáng công cộng 7 KW/Km

+ Nguồn điện.

Dùng điện từ tuyến điện nối 22KV Kon Tum - Đăk Tô, nếu dung lượng đủ đáp ứng 2353 KVA thì sử dụng nguồn điện này.

Khi có nhu cầu tăng phụ tải thì xây dựng tuyến điện 22Kv từ trạm 110/22/Kv về Cụm Công nghiệp - Dịch vụ 24/4 cách Cụm công nghiệp 2,5 Km.

+ Lưới điện.

Lưới điện phân phối ở Cụm Công nghiệp - Dịch vụ 24/4 chủ yếu đi nối với dây dẫn các tuyến trục chính AC- 185 bọc nhựa cách điện, cột điện BTCT ly tâm (LT-12,5m) Kết cấu mạnh vòng, bình thường vận hành hở.

Lưới điện chiếu sáng được cấp từ trạm lưới 1 pha 22/0,4KV và một số đoạn tuyến cáp ngầm.

e) Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường.

+ Tiêu chuẩn và khối lượng nước thải, chất thải rắn.

- Nước thải 500m³/ngày

- Rác thải 4,95 Tấn/ngày

+ Hệ thống thoát nước bản.

- Loại hệ thống: Thoát nước riêng

- Loại mạng lưới: Mạng lưới phân tán

- Kết cấu: ống BTCT ly tâm, PVC

+ Xử lý nước thải.

- Công nghệ xử lý: Xử lý sinh học kiểu kín.

- Chất lượng nước thải sau xử lý: Loại B - TCVN 5945-1995

+ Vệ sinh môi trường.

- Chất thải rắn: Tổ chức thu gom tại từng nhà máy, xí nghiệp và tập trung về bãi rác trung chuyển, sau đó vận chuyển đến bãi rác đô thị trong ngày.

- Các biện pháp giảm thiểu môi trường: Trồng cây xanh cách ly trạm xử lý nước thải và tập trung rác thải. Trồng cây xanh đường nội bộ.

8. Các giải pháp bảo vệ môi trường.

+ Biện pháp bảo vệ môi trường và an toàn lao động trong thi công xây dựng:

- Cơ giới hóa thi công nhằm rút ngắn thời gian thi công trong từng giai đoạn, hạn chế công trình hoặc công trình.

- Bố trí nhân lực hợp lý, đúng quy trình thi công. Tổ chức mặt bằng thi công hợp lý, khoa học, cách ly khu vực nguy hiểm, che chắn những khu vực phát sinh bụi và dùng xe tưới nước để chống bụi.

- Thiết kế hệ thống chiếu sáng cho những nơi nguy hiểm hoặc cần làm việc vào ban đêm, xây dựng các công trình xử lý nước thải tạm thời, quản lý rác thải.

+ Các biện pháp khống chế và xử lý ô nhiễm:

- Phương án xử lý khí thải: Dùng thiết bị hấp thụ

- Xử lý bụi: Dùng thiết bị lọc

- Xử lý nước thải: Sử dụng công nghệ sinh học kiểu kín.

- Xử lý tiếng ồn: Sử dụng thiết bị và các biện pháp tiêu âm khác, bao dưỡng máy móc, thiết bị đúng định kỳ, trang bị dụng cụ bảo hộ lao động.

- Xử lý chất thải rắn: Tổ chức phân loại rác hữu cơ, vô cơ tại các điểm trung chuyển rác, thu gom rác, vận chuyển ra khỏi khu vực trong ngày.

- Khống chế các yếu tố khí hậu: Phải có giải pháp thông gió tốt, chọn vị trí xây dựng công trình hợp lý theo hướng gió chủ đạo.

- Phòng chống sự cố: Có hệ thống cấp nước, thiết bị PCCC tốt, hệ thống điện an toàn, cách ly các công đoạn dễ cháy, ý thức tổ chức PCCC tốt.

- Các biện pháp hỗ trợ: Trồng cây xanh theo yêu cầu quy hoạch kiến trúc, giáo dục, tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường và vệ sinh công nghiệp, các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

9. Tổng hợp kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

ĐVT: 1.000.000 đồng

TT	Công trình	Kinh phí
1.	Giao thông nội bộ	12.100,0
2.	Chuẩn bị kỹ thuật, thoát nước mưa	5.346,0
3.	Hệ thống cấp nước	783,74
4.	Hệ thống cấp điện	2.498,0
5.	Hệ thống thoát nước thải và VSMT	5.068,0
	Tổng cộng:	25.795,74

Khái toán tổng kinh phí xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4: 25.795,74 triệu đồng.

(Các nội dung chi tiết khác có hồ sơ Đồ án quy hoạch chi tiết Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 huyện Đắk Tô kèm theo).

Điều 2. Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 huyện Đắk Tô được duyệt là cơ sở để quản lý và tổ chức triển khai thực hiện;

Giao trách nhiệm cho Chủ tịch UBND thị trấn Đắk Tô và Trưởng Phòng Công Thương:

- Hoàn chỉnh hồ sơ, tổ chức công bố quy hoạch để các tổ chức, đơn vị và nhân dân biết, thực hiện.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện Đồ án quy hoạch đúng thẩm quyền và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả quản lý và tổ chức xây dựng theo Đồ án quy hoạch được duyệt.

- Phòng Công Thương phối hợp với UBND thị trấn Đắk Tô soạn thảo và Ban hành Điều lệ quản lý xây dựng quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp và Dịch vụ 24/4 huyện Đắk Tô sau khi có ý kiến chấp nhận bằng văn bản của UBND huyện.

Điều 3. Các Ông Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Công Thương, Chủ tịch UBND thị trấn Đắk Tô và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Xây dựng;
- Sở Công Thương;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND;
- CT, các PCT huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu VP.VT.

TM. UBND HUYỆN ĐẮK TÔ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hải



Nguyễn Văn Đức